

Số: 123/2024/QĐST- HNGĐ

Quỳnh Lưu, ngày 20 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 155/2024/TLST- HNGĐ, ngày 05 tháng 6 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị L, sinh năm 1998

Bị đơn: Anh Đào Duy N, sinh năm 1998

Cung cư trú: Thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Vũ Thị L và anh Đào Duy Nghĩa

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Về con chung: Giao con chung Giao con chung Đào Duy H, sinh ngày 16/11/2020 cho chị Vũ Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh N cấp dưỡng nuôi con cùng chị L mỗi tháng 3.000.000đ (Ba triệu đồng), kể từ tháng 6/2024 đến khi con đủ 18 tuổi trưởng thành.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con, người trực tiếp nuôi con có thể bị thay đổi theo quy định pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2. Về tài sản: Chị L, anh N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Vũ Thị L thỏa thuận chịu cả 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại cho chị L 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn đồng) trong số tiền chị đã nộp tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0005600 ngày 03/6/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Anh N phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh lưu;
- Tòa án tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Quỳnh Long (Nơi ĐKKH 2020);
- Lưu Hồ sơ;

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Hải Yến**